

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Biên Kịch Điện ảnh K43

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên		Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng	Anh				
2	Phạm Hồng	Anh				
3	Nguyễn Thị Kiều	Chinh				
4	Dương Kỳ	Duyên				
5	Trịnh Đức Anh	Khôi				
6	Nguyễn Thị Thảo	Mai				
7	Bùi Xuân Minh	Ngọc				
8	Nguyễn Đức	Nguyên				
9	Nguyễn Hồng	Phong				
10	Nguyễn Đình	Phúc				
11	Đặng Thu	Thảo				
12	Đặng Thu	Trúc				
13	Nguyễn Đức	Trung				
14	Quách Cẩm	Tú				
15	Đặng Hoàng Hà	Vy				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Biên Kịch Điện ảnh K43

STT	Họ và tên		Số phách	Điểm		Ghi chú
				(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Hoàng	Anh				
2	Phạm Hồng	Anh				
3	Nguyễn Thị Kiều	Chinh				
4	Dương Kỳ	Duyên				
5	Trịnh Đức Anh	Khôi				
6	Nguyễn Thị Thảo	Mai				
7	Bùi Xuân Minh	Ngọc				
8	Nguyễn Đức	Nguyên				
9	Nguyễn Hồng	Phong				
10	Nguyễn Đình	Phúc				
11	Đặng Thu	Thảo				
12	Đặng Thu	Trúc				
13	Nguyễn Đức	Trung				
14	Quách Cẩm	Tú				
15	Đặng Hoàng Hà	Vy				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Biên Kịch Điện ảnh K43

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên		Số phiếu thi	Điểm thống nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
				(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Nguyễn Hoàng	Anh					
2	Phạm Hồng	Anh					
3	Nguyễn Thị Kiều	Chinh					
4	Dương Kỳ	Duyên					
5	Trịnh Đức Anh	Khôi					
6	Nguyễn Thị Thảo	Mai					
7	Bùi Xuân Minh	Ngọc					
8	Nguyễn Đức	Nguyên					
9	Nguyễn Hồng	Phong					
10	Nguyễn Đình	Phúc					
11	Đặng Thu	Thảo					
12	Đặng Thu	Trúc					
13	Nguyễn Đức	Trung					
14	Quách Cẩm	Tú					
15	Đặng Hoàng Hà	Vy					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:
Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:..... Số TC:.....
Lớp: Biên Kịch Điện ảnh K43 Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Hoàng Anh					
2	Phạm Hồng Anh					
3	Nguyễn Thị Kiều Chinh					
4	Dương Kỳ Duyên					
5	Trịnh Đức Anh Khôi					
6	Nguyễn Thị Thảo Mai					
7	Bùi Xuân Minh Ngọc					
8	Nguyễn Đức Nguyên					
9	Nguyễn Hồng Phong					
10	Nguyễn Đình Phúc					
11	Đặng Thu Thảo					
12	Đặng Thu Trúc					
13	Nguyễn Đức Trung					
14	Quách Cẩm Tú					
15	Đặng Hoàng Hà Vy					

Nhận phiếu
Ngày.....tháng.....năm 20....
CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)
Ngày.....tháng.....năm 20....
KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)
Ngày.....tháng.....năm 20....
GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

